

TRÔNG LÊN MẶT SẮT ĐEN SÌ

Trong tác phẩm Truyện Kiều của thi hào Nguyễn Du người đọc thấy thoáng hiện nhiều cảnh liên quan tới luật pháp. Lúc thì Thúy Kiều ra tòa với tư cách “bị can”, lúc thì nàng lại đóng vai “quan tòa” và nhiều lúc nàng xuất hiện như một đệ tử... Lưu Linh. Riêng Hoạn Thư đóng vai “thầy kiện” có vẻ... chuyên nghiệp.

THÚY KIỀU BỊ RA TÒA

Khi chàng Thúc Sinh rước Thúy Kiều về làm vợ lẽ được nửa năm trời thì ông thân sinh ra chàng bấy lâu vắng nhà, vừa quay về. Ông cụ nổi giận bắt hai người phải xa nhau. Thúc Sinh không tuân lệnh “*Ôm cầm ai nữ rút dây cho đành*”. Thúc Ông đành phải nhờ đến “ba tòa quan lớn” xét xử hộ. Quan tòa cho trát về đòi Thúc Sinh và Thúy Kiều lên công đường. Hai người vào hầu tòa và ngược nhìn thấy quan tòa “*Trông lên mặt sắt đen sì*”. Chàng và nàng là bị cáo. Tòa cho rằng hai người không thể yên ổn lấy nhau được vì chàng Thúc Sinh đã có bà “vợ cả” rồi và bên nguyên đơn là Thúc Ông lại không ưng cho chàng lấy Kiều:

*“Suy trong tình trạng bên nguyên
Bề nào thì cũng chưa yên bề nào.”*

Quan Phủ cứ chiếu vào pháp luật mà xử rằng Thúy Kiều phải chọn một trong hai cách xử đoán “*Phép công chiếu án luận vào*”, hoặc là chịu hình phạt hoặc là bị trả về lầu xanh:

*“Một là: cứ pháp gia hình
Hai là lại cứ lầu xanh phó về.”*

Thúy Kiều đã quyết một bề lấy chồng, dù phải chịu tội trước công đường chứ không muốn trở lại chốn lầu xanh.

Thế là nàng bị đem ra làm tội. Bị đánh đòn toi bời, cần rằng chịu vạ “Đào hoen quyện má, liễu tan tác mày”. Thúc Sinh trông thấy cảnh này, xót xa. *Khóc rằng: “oan khóc vì ta”,* tự nhận lấy trách nhiệm làm Kiều phải tội. Chàng thổ lộ là Kiều cũng có biết làm văn, làm thơ nên xin quan xét thương cho. Thời đó đàn bà như vậy là chuyện hiếm có. Quan ra đầu đề thơ và Kiều lập tức vâng lời tay cầm bút đề thơ. Quan khen thơ rất là hay. Lại khen hai người tốt đôi vừa lứa. Quan khuyên Thúc Ông không nên rẽ duyên đôi lứa Thúc Sinh và Thúy Kiều. Cái ông quan này theo tình cảm chứ không theo pháp lý và phán xử rằng:

*“Đã đưa đến trước cửa công
Ngoài thì là lý, song trong là tình
Dâu con trong đạo gia đình
Thôi thì đẹp nổi bất bình là xong
Kíp truyền sấm sửa lễ công...”*

Ông quan này lại còn sấn sổ vào cả đời tư của các đương sự nữa khi truyền sấm sửa “lễ công” tức là làm lễ thành hôn chính thức cho Thúc Sinh và Thúy Kiều lấy nhau. Vụ kiện kết thúc khá lạ lùng đối với cả hai nam nữ bị cáo. Như vậy là Thúc Ông bị thua kiện nhưng “*Thúc Ông thôi cũng giúp lời phong ba*”. Thế là êm đẹp cả đôi bên. Quan xét xử vụ kiện này thật quả là lạ, nhưng thời xưa ông quan là phụ mẫu của dân, thay mặt Vua nên quyền hành rất rộng.

THÚY KIỀU LÀM QUAN TÒA

Kể từ khi nàng Thúy Kiều về làm vợ của Từ Hải thời mỗi ngày vợ chồng lại càng yêu nhau thắm thiết hơn lên. “*Trong quân có lúc vui vầy*” nàng Kiều “*Thong dong mới kể sự ngày hàn vi*”. Từ Hải nghe chuyện cũ của vợ thì nổi giận đùng đùng như sấm như sét liền ra lệnh nghiêm quân tuyển tướng sẵn sàng để đi tóm cổ những kẻ đã lừa đảo hãm hại đời Kiều lôi về trừng phạt. Cả đám những kẻ đã từng hại Kiều thời gian trước dù ở xa xôi cũng vẫn bị quân lính của Từ Hải tìm tới tận nơi bắt về “*Cửa viên lại dặt một dây dẫn*

vào” và chò bị xử tội. Từ Hải để toàn quyền cho Thúy Kiều làm “quan tòa” xét xử:

*“Từ rằng: ‘Ăn, oán hai bên,
Mặc nàng xử quyết báo đền cho mình’.”*

Thúy Kiều lên tiếng nhắc đến lý công bằng và nguyên nhân tội ác của bọn tội phạm rồi phán cho các bị can nghe rằng tội vạ do các người gây nên, nếu các người không làm hại ai cả thì khi nào lại bị trình diện ở đây mà lãnh hình phạt. Danh sách các bị can khá xôm tụ:

*“Trước là Bạc Hạnh, Bạc Hà
Bên là Ưng, Khuyển, bên là Sở Khanh,
Tú Bà cùng Mã Giám Sinh.”*

Tuy rằng việc xử đoán do Thúy Kiều đóng vai “quan tòa” chủ tọa song mọi mệnh lệnh đều do Từ Hải theo ý Kiều mà truyền ra cho nên khi Kiều phán là các bị can này có tội thời lập tức đội quân đao phủ tâm phúc của chủ tướng Từ Hải vội vàng thi hành án ngay. Tất cả nhóm bị can này đều bị chém đầu:

*“Các tên tội ấy đáng tình còn sao?
Lệnh quân truyền xuống nội đao
Thề sao thì lại cứ sao gia hình,
Máu rơi thịt nát tan tành.”*

Nàng Thúy Kiều đóng vai... “quan tòa” trong vụ xử án này thật quả là không danh chính ngôn thuận và trái với nguyên tắc tố tụng. Thường thì trước “vành móng ngựa” một bên là phía công tố đưa ra bằng chứng và lên tiếng buộc tội. Ngược lại bên bị can có quyền lên tiếng biện bạch về tội trạng của mình hay nhờ một ông “thầy kiện” cãi giùm. Quan tòa ngồi giữa nghe lập luận của đôi bên rồi xét xử và tuyên án. Đằng này nàng Thúy Kiều vừa đóng vai công tố, tố cáo, buộc tội người ta rồi lại tự mình đóng vai quan tòa xét xử, tuyên án. Khác gì lời bà con ta thường chê một kẻ

vừa tham gia trong trò chơi thể thao lại vừa đóng vai trọng tài “vừa đá banh vừa thổi còi”! Còn đâu sự vô tư nữa?

Mặt khác riêng trường hợp Hoạn Thư được lên tiếng giải bày tâm can kể lể chuyện xưa tích cũ để tự bênh vực cho mình. Chính danh thủ phạm còn được quyền bào chữa cho mình thì tại sao trong vụ xử án này cả đám bị can còn lại chẳng ai được phân trần câu nào, không được lên tiếng cãi một tiếng nào và đều bị hình phạt... tử hình mà không phân biệt tình tiết nặng nhẹ khác nhau.

Trong đám bị cáo đó điểm mặt thấy có mấy tên như Ưng và Khuyển không đáng tội chết. Ưng và Khuyển là đầy tớ nhà Hoạn Thư và tất nhiên chỉ hành động theo mệnh lệnh sai bảo của chủ nhân chúng mà thôi, như Thiên Lôi chỉ đầu đánh đậy. Chủ mưu việc bắt cóc Kiều là Hoạn Thư và bà mẹ của Hoạn Thư. Vậy mà trong khi chính danh thủ phạm là Hoạn Thư được tha bổng thời hai tên tay sai đồng lõa lại bị tử hình.

Như vậy vụ gọi là xử án này chỉ là một cuộc báo thù mà thôi. Đúng như lời Thúy Kiều nói với mẹ quản gia nhà Hoạn Thư và sư trưởng Giác Duyên rằng xin hãy dón ngòi: “*Xem cho rõ mặt, biết tôi báo thù!*” Đã gọi là trả hận như “*Việc nàng báo phục vừa rồi,*” thì luật pháp chỉ còn đóng vai trò phụ thuộc. Án tuyên ra hầu như để thỏa mãn tình cảm cá nhân riêng tư... và trả mối hận thù.

HOẠN THƯ LÀM THẦY CÃI

Hoạn Thư trong truyện Kiều của cụ Nguyễn Du cũng có tài bào chữa không thua kém ai, ngang tài cãi cợ của một... thầy kiện chuyên nghiệp rành nghề thời nay!

Nàng Thúy Kiều gặp lúc rảnh rỗi “*Thong dong mới kể sự ngày hàn vi*”, kể chuyện hồi trước mình bị một số người lừa đảo và hãm hại rất khổ sở. Từ Hải nghe được chuyện cũ của vợ kể lại thì nổi giận đùng đùng liền ra lệnh cho quân lính dưới trướng đi bắt những kẻ này về để xử tội. Trong đó có “*Chính danh thủ phạm tên là Hoạn Thư*”. Dù sao thì Hoạn Thư cũng chỉ là một người vợ cả bị anh chồng Thúc Sinh lừa dối và giấu quanh nên phần uất mà đánh ghen với

Kiều là vợ lẽ mà thôi chứ bản tâm nàng không muốn thế. Bị cáo Hoạn Thư khấu đầu trước mặt “quan tòa” Thúy Kiều và lên tiếng tự biện hộ cho mình:

*“Rằng: ‘Tôi chút phận đàn bà
Ghen tuông thì cũng người ta thường tình.’”*

Rồi bị cáo Hoạn Thư thao thao bất tuyệt kể lể những việc mình đối xử trước kia với Kiều không đến nỗi xấu xa tệ hại quá mức. Nào là khi bắt gặp quả tang Thúc Sinh đang tình tự với Kiều ở Quan Âm Các mà nàng không hề nói năng giận dữ gì trái lại nàng đã ngợi khen Kiều hết lời. Nào là sau khi Kiều trốn khỏi Quan Âm các nàng cố ý bỏ qua chuyện đó không cho người đuổi theo bắt bớ. Nàng muốn chứng tỏ rằng ngoài việc chồng chung ra nàng không thù ghét gì Kiều. Nàng nhấn mạnh:

*“Lòng riêng riêng những kính yêu;
Chồng chung, chưa dễ ai chiều cho ai
Trót lòng, gây việc chông gai,
Còn nhờ lượng bể thương bài nào chẳng?”*

Trong lời kêu ca của Hoạn Thư nàng không hề nhận là nàng có tội. Nàng đã tự bào chữa và viện cứ để chứng minh rằng nàng vẫn kính yêu Kiều. Thật là đủ cả tình cả lý! Nói năng lễ độ mà đánh thếp! Tha hay làm tội lúc này là quyền tuyệt đối của Kiều nhưng Kiều đã phán: *“Khen cho thật đã nên rằng / Khôn ngoan đến mực nói năng phải lời”* Và tuyên án tha bổng ngay:

“Truyền quân lệnh xuống trướng tiền tha ngay.”

Trong khi các bị cáo khác không được Thúy Kiều cho phép tự bào chữa và bị *“Máu rơi thối nát tan tành”* thì bị cáo Hoạn Thư lại được tha bổng vì những lời tự bào chữa cho chính mình. Hoạn Thư quả thật rất mềm mết và khéo léo! Hoạn Thư nếu có dịp hành nghề... thầy kiện để cãi cho người khác thì chắc cũng sẽ “ăn khách” đấy nhỉ!

THÚY KIỀU BỢM NHẬU

Nói chuyện rượu cũng không nên quên mà không nhắc tới nàng Thúy Kiều của cụ Nguyễn Du. Nàng mới “*xuân xanh sắp sỉ tới tuần cập kê*” tức là nàng mới chỉ gần 15 tuổi thế mà “*ngày vừa sinh nhật ngoại gia*” tức là vừa gặp ngày bên họ ngoại ở xa có tiệc mừng sinh nhật, cha mẹ và hai em đều sắm sửa một chút lễ vật để đem dâng biếu, nàng ở nhà một mình “*nhà lan thanh vắng một mình*” và đã lén qua nhà hàng xóm tìm anh Kim Trọng. Hai anh chị uống rượu nhậu nhẹt với nhau đã say say:

“Lòng xuân phơi phới chén xuân tàng tàng.”

Và cảm thấy thời giờ đi mau quá, tưởng như ngày ngắn không đầy gang tay “*Ngày vui ngắn chẳng đầy gang*” Muốn kéo dài mãi thời gian để trò chuyện với nhau. Trông ra “*Ác đã ngậm gương non đoài*”, mặt trời lặn rồi, sắp tối rồi. Kiều vội nói: “*Vắng nhà chẳng tiện ngồi dai*” và từ biệt Kim Trọng để quay về. Ngồi lì cả ngày còn vẽ vờ mà nói là không tiện ngồi dai. Cái nàng Kiều này thật là vớ vẩn!

Quay về nhà thấy cha mẹ và 2 em đi chưa về: “*Hai thân còn giờ tiệc hoa chưa về*” thế là nàng lại vội vàng quay lại, “*xăm xăm băng lối vườn khuya một mình*” (with a quick step, she rushed out and crossed the garden) mò qua nhà chàng. Khuya rồi đấy nhé! Thật là táo tợn quá! Anh chị cùng nhau thề thốt ghi trên giấy. Kiều lấy dao cắt một món tóc để thề. Rồi hai anh chị lại nhậu tiếp:

“Chén hà sánh giọng quỳnh tương.”

Vừa mới uống rượu say tàng tàng với nhau ban chiều, đêm lại uống rượu nữa. Sự đó đối với chàng Kim Trọng đa tình có lẽ không chi lạ, nhưng đối với nàng Thúy Kiều thì cái vụ chè rượu của nàng khiến chúng ta thấy dễ nể! Có ai ngờ nàng Kiều cũng là một “cao thủ vô lâm” trong đám dân làng

nhậu phe ta! Hai anh chị thức thâu đêm suốt sáng truyện trò nhậu nhệt.

Các cụ cao niên mắng cho là... đồ gái hư! Hư thật đấy! Vừa hư vừa... vì phạm pháp luật vì chưa tới tuổi được phép uống rượu (under age)! Trong những giai đoạn về sau này trong cuộc đời nàng Thúy Kiều đã không còn là... vị thành niên nữa thì OK! Nàng có quyền lai rai ba sợi!

Kiều lúc ở lầu xanh uống rượu với khách. Khi say sưa thì không nghĩ ngợi gì. Nhưng khi tỉnh rượu và khi tàn canh, trời sáng, khách ra về thì nàng lại giật mình trở trọi nên nghĩ ngợi, sợ hãi và thương xót cho thân mình:

*“Khi tỉnh rượu lúc tàn canh
Giật mình, mình lại thương mình xót xa”*

Khi thì Kiều uống rượu với Thúc Sinh, cùng nhau vui miệng uống nhiều rượu mà không say, tưởng như là rượu tiên, chàng và nàng vừa đối ẩm mời nhau nhậu nhệt vừa ngâm thơ nối liền câu thơ với nhau theo phong cách chơi thơ của thi nhân thời xưa:

*“Khi gió mát, khi trăng thanh
Bầu tiên chúc rượu, câu thần nối thơ.”*

Khi bị Thúc ông cản trở hôn nhân và đưa hai anh chị ra tòa nhưng được tòa không những tha bổng mà còn kết hợp cho lấy nhau, hai anh chị xum họp vui vẻ trong cảnh phong lưu nhàn nhã lại có màn nhậu rượu:

*“Mảng vui rượu sớm trà trưa
Đào đã phai thắm, sen vừa nảy xanh.”*

Sau một năm chung chạ với Thúc Sinh, nàng vợ lẽ Thúy Kiều khuyên chàng nên quay về nhà thăm bà vợ cả. Lại có màn uống rượu tiễn nhau:

*...“Tiễn đưa một chén quan hà”...
...“Chia phôi ngừng chén, hợp tan nghẹn lời”...*

...*“Chén đưa nhớ bữa hôm nay”...*

Gần cuối truyện, Thúy Kiều gặp lại Kim Trọng. Nhớ lại khi mới gặp nhau Kiều và Kim Trọng đã có lần uống rượu với nhau suốt ngày suốt đêm. Lần này tái ngộ hai người lại một đêm nhậu nhẹt với nhau:

*“Thêm nến giá, nổi hương bình,
Cùng nhau lại chuốc chén quỳnh giao hoan.”*

Hai anh chị thức rất khuya, nến đã gần cháy hết và hương trong bình đã tàn. Phải nổi thêm nến và thắp thêm hương vào bình hương. Cuộc rượu kéo dài! Thúy Kiều quả thật đáng được liệt vào hàng ... cao thủ đệ tử Lưu Linh.

LS. NGÔ TÀNG GIAO
(Virginia, Xuân Đinh Dậu 2017)